

10- KINH PHẬT NÓI VỀ NHÂN DUYÊN KIẾP TRƯỚC
CỦA SỰ KHỔ HẠNH

Nghe như vậy:

Một thuở nọ, Phật ngự tại con suối lớn A-nậu cùng với chúng đại Tỳ-kheo năm trăm vị, đều là bậc A-la-hán, đã chứng được sáu thứ thần thông, chỉ trừ Tỳ-kheo A-nan.

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Thuở xưa, tại thành Ba-la-nại, cách thành không xa có ấp Đa thú, trong ấp có một vị Bà-la-môn là quan Thái sử của nhà vua, là bậc nhất trong nước. Vị quan này có một người con, trên đầu tự nhiên có vòng lửa (hỏa man), do đó được đặt tên là Hỏa Man, tướng mạo khôi ngô, có ba mươi tướng tốt. Các sách vở của Phạm chí, Đồ thư, Sấm ký... loại nào cũng thông hiểu. Cấm giới của ngoại đạo và các phương thức tính toán đều học tập thấu suốt.

Bấy giờ, có con người thợ gốm tên là Nan-đề-bà-la (Hộ Hỷ), vốn là bạn thân với Hỏa Man từ nhỏ. Trong lòng họ kính trọng nghĩ nhớ đến nhau, dù giây lát cũng không quên nhau. Con người thợ gốm thì tinh tấn, mạnh mẽ, nhân từ, hiếu thuận. Cha mẹ đều mù, chàng phải nuôi nấng cha mẹ, lo lắng chẳng thiếu vật gì. Nan-đề-bà-la tuy là thợ làm đồ gốm, nhưng tay chàng không đào đất, cũng không bảo người khác đào, chàng chỉ lấy đất vách tường lở, bờ sập và đất chuột đào nhồi lại làm đồ dùng, đẹp đẽ không thứ đồ sứ nào sánh bằng. Nếu có người nam hay người nữ đến mua các đồ gốm ấy, họ chỉ cần để lại lúa mạch, mè, đậu ở đó rồi lấy đồ gốm đi. Từ đầu chàng đã không định giá trước, cũng không lấy vàng bạc, của cải, vải vóc, mà chỉ lấy lúa gạo để nấu ăn mà thôi.

Tinh xá nơi Đức Như Lai Ca-diếp an trụ cách ấp Đa thú không xa, cùng với chúng đại Tỳ-kheo gồm hai vạn người, đều là bậc A-la-hán. Hộ Hỷ nói với Hỏa Man rằng:

–Chúng ta cùng nhau đến viếng thăm Đức Như Lai Ca-diếp chứ?

Hỏa Man đáp:

–Hộ Hỷ đến viếng thăm gã đạo nhân trọc đầu ấy làm gì? Con người trọc đầu ấy làm gì có đạo? Phật đạo rất khó được gặp.

Chàng nói như vậy cho đến ba lần. Ngày hôm sau, Hộ Hỷ lại nói với Hỏa Man:

–Chúng ta cùng đến bờ sông để tắm rửa chứ?

Hỏa Man đáp:

–Đồng ý!

Nói xong, họ liền cùng nhau đến bờ sông để tắm rửa, rồi mặc y phục. Hộ Hỷ cầm cục đá trên tay, chỉ về phía xa, bảo bạn:

–Tinh xá nơi Đức Như Lai Ca-diếp an trụ cách đây không xa, chúng ta hãy đến thăm Ngài một lát nhé!

Hỏa Man đáp:

–Hộ Hỷ đến viếng thăm gã đạo nhân trọc đầu ấy làm gì? Đạo nhân trọc đầu ấy làm gì có đạo? Phật đạo rất khó được gặp!

Hộ Hỷ bèn nắm áo Hỏa Man kéo đi, bảo:

–Chúng ta hãy đến chỗ Phật Ca-diếp. Đức Phật ở gần đây lắm!

Hỏa Man liền cởi áo bỏ chạy, Hộ Hỷ liền đuổi theo, nắm dây buộc lưng bảo:

–Chúng ta có thể đến gặp Phật chốc lát rồi trở về được không?

Hỏa Man lại cởi dây lưng bỏ chạy, bảo:

–Tôi không muốn gặp gã Sa-môn trọc đầu ấy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Hộ Hỷ liền nắm đầu chàng kéo đi, bảo:

–Hãy cùng nhau đến gặp Đức Phật một lần rồi hãy về!

Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Tục lệ nước Ba-la-nại thời ấy quy định không được nắm đầu người khác, hễ ai nắm đầu người khác thì bị tử hình.

Lúc ấy, trong lòng Hỏa Man rất đỗi kinh hãi, nghĩ rằng: “Con của người thợ gốm này lẽ nào chịu tội chết mà nắm đầu ta sao?”.

Hộ Hỷ bảo Hỏa Man:

–Vì bạn mà tôi chịu tội chết cũng chẳng ân hận gì, miễn là làm sao cho bạn được ra mắt Đức Phật là tôi vui rồi!

Hỏa Man nghĩ: “Chuyện này chẳng phải nhỏ, chắc hẳn phải có việc gì tốt mới khiến cho bạn ta chịu chết mà nắm đầu như vậy”. Anh nói:

–Hãy thả đầu tôi ra, tôi sẽ theo anh.

Hộ Hỷ liền thả ra, Hỏa Man bèn trở về bới tóc, thay áo cùng đi với bạn đến chỗ Đức Phật Ca-diếp. Hộ Hỷ đánh lễ dưới chân Đức Như Lai Ca-diếp rồi ngồi qua một bên, còn Hỏa Man thì đứng thẳng, giơ tay chào hỏi mà thôi, rồi ngồi xuống một bên. Hộ Hỷ chấp tay bạch Đức Phật Ca-diếp:

–Bạch Đức Thế Tôn, anh Hỏa Man này là con của quan Thái sử trong ấp Đa thú, là bạn thân của con từ thời thơ ấu, nhưng anh ta không biết Tam tôn, không tin Tam bảo, không thấy Phật, không nghe Pháp, không cúng dường chúng Tăng. Cúi mong Đức Thế Tôn khai hóa cho sự si mê tối tăm, làm cho anh ấy tin hiểu.

Bấy giờ đồng tử Hỏa Man nhìn kỹ Đức Phật từ đầu xuống chân, từ chân lên đầu, thấy Đức Phật tướng tốt, oai nghi vòi vọi, các căn vắng lặng, thuần thực, điều hòa, có ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, giống như hoa cây Sa-la. Thân Ngài giống như núi Tu-di, không thể thấy được đỉnh đầu Ngài. Mặt Ngài sáng như trăng rằm, ánh sáng chiếu soi như mặt trời giữa ban ngày, màu thân như núi vàng. Thấy tướng tốt của Phật, Hỏa Man liền suy nghĩ: “Sách Sấm Ký của Phạm chí có ghi chép về tướng tốt, nay Đức Phật có đủ các tướng ấy, chỉ có hai tướng là ta không thấy được”. Bấy giờ Hỏa Man dùng kệ hỏi:

*Con nghe Bạc Đại Sĩ
Có ba hai tướng tốt
Tôn quý giữa loài người
Nhưng không thấy hai tướng
Vậy thân Bạc Trượng Phu
Có Mã âm tàng chăng?
Và có lưỡi rộng dài
Che đến mí tóc chăng?
Xin Ngài thè lưỡi ra
Để con hết nghi ngờ
Thấy rồi con mới biết
Có đúng như kinh chép.*

Bấy giờ Đức Như Lai Ca-diếp liền thè tướng lưỡi rộng dài ra che phủ cả mặt, lên tới nhục kế, qua hai lỗ tai. Bấy lần đưa lưỡi lên đầu rồi thu lưỡi vào miệng. Ánh sáng trong thân Ngài phát ra chiếu khắp cả đại thiên thế giới, lấn át ánh sáng mặt trời, mặt trăng, cho đến cõi trời A-ca-ni-tra, ánh sáng trở lại xoay quanh thân Ngài bảy vòng rồi

nhập vào đánh đầu của Ngài.

Đức Như Lai Ca-diếp dùng năng lực thần túc hiện tướng Mã âm tàng, chỉ cho một mình Hỏa Man thấy, người khác không thấy.

Đồng tử Hỏa Man thấy Đức Phật có ba mươi hai tướng tốt, chẳng thiếu tướng nào nên hơn hờ vui mừng, không kiềm chế được.

Đức Như Lai Ca-diếp liền nói pháp cho đồng tử Hỏa Man nghe. Ngài nói về pháp đoạn mất công đức của Bồ-tát. Thế nào là đoạn mất công đức của Bồ-tát? Đó là thân làm việc ác, miệng nói lời ác, ý nghĩ điều ác. Việc mà thân không nên làm lại làm, lời mà miệng không nên nói lại nói, điều mà ý không nên nghĩ lại nghĩ.

Thế nào là việc mà thân không nên làm lại làm của Bồ-tát? Đó là sau này khi thành Phật, thì thân hình thấp lùn, nhỏ con. Nay người thuộc dòng họ giàu sang, đó là quả báo của việc mà thân không nên làm lại làm của Bồ-tát.

Thế nào gọi là lời mà miệng không nên nói lại nói của Bồ-tát? Đó là sau này khi xuất gia học đạo, nỗ lực cần khổ mới được thành Phật. Nay người thuộc dòng họ giàu sang, đó là quả báo của lời mà miệng không nên nói lại nói của Bồ-tát.

Thế nào gọi là điều mà ý không nên nghĩ lại nghĩ của Bồ-tát? Đó là Bồ-tát sau này khi thành Phật, chúng Tăng trong Tăng đoàn thường không hòa hợp, bất cứ ở đâu cũng cãi nhau những chuyện đúng sai, phải trái. Nay người thuộc dòng họ giàu sang, đó là quả báo của điều mà tâm không nên nghĩ lại nghĩ của Bồ-tát.

Nay người thuộc dòng họ giàu sang, đó là quả báo về ba hành vi ác của Bồ-tát. Nay người thuộc dòng họ giàu sang, hãy bỏ những điều ấy.

Bấy giờ đồng tử Hỏa Man liền bước tới đánh lễ dưới chân Đức Phật, quỳ thẳng chắp tay bạch Phật:

–Nay con xin sám hối những việc mà thân không nên làm lại làm, những lời miệng không nên nói lại nói, những điều tâm không nên nghĩ lại nghĩ. Cúi mong Đức Thế Tôn chấp nhận sự sám hối của con. Từ nay về sau, con không dám phạm nữa!

Đồng tử sám hối cho đến ba lần như vậy. Đức Như Lai Ca-diếp im lặng nhận lời. Đồng tử Hỏa Man, đồng tử Hộ Hỷ cùng đứng dậy đánh lễ dưới chân Phật, từ giã ra về. Trên đường trở về đồng tử Hỏa Man bỗng nghĩ đến ba ác báo, liền bảo Hộ Hỷ:

–Anh bị mất lợi ích, không được lợi ích. Anh làm điều không có lợi, không làm điều có lợi. Tôi không muốn nhìn mặt anh nữa, tôi không muốn nghe nói đến tên anh nữa!

Hộ Hỷ hỏi:

–Vì sao vậy?

Hỏa Man đáp:

–Anh sớm theo Đức Phật Ca-diếp, được nghe Pháp bảo sâu xa, tại sao vẫn ở nhà mà không xuất gia?

Hộ Hỷ đáp:

–Anh không biết là cha mẹ tôi già cả, lại bị mù lòa, tôi phải nuôi nấng, săn sóc song thân, làm sao xuất gia được? Tôi cũng muốn xuất gia từ lâu, tôi sẽ xuất gia hành đạo khi nào cha mẹ tôi qua đời. Vì vậy nên tôi chưa muốn xuất gia.

Hỏa Man nói với Hộ Hỷ:

–Tôi nhờ theo Đức Phật Ca-diếp, được nghe Ngài nói về nhân duyên quả báo của Bồ-tát khi gây ra ba hành vi xấu ác, nên tôi không thích sống ở nhà nữa, tôi muốn ngay bây giờ trở lại chỗ Đức Phật để xin làm Tỳ-kheo.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Hộ Hỷ hỏi rằng:

–Lành thay! Lành thay! Hỏa Man nhờ sức mạnh của tư duy mới có thể trở lại với Phật đúng lúc. Vì sao? Vì Phật ra đời khó gặp.

Đồng tử Hỏa Man liền ôm Hộ Hỷ, sau đó nhiễu quanh ba vòng, chấp tay tạ lỗi:

–Nếu thân, miệng, ý của tôi có lỗi với anh, mong anh tha thứ! Anh đã khổ nhọc chỉ cho tôi đạo lớn chánh chân.

Bấy giờ Hỏa Man nói kệ khen ngợi bạn:

*Lòng nhân là bạn lành
Không tham là bạn pháp
Dẫn tôi đến chánh đạo
Bạn này được Phật khen!*

Đồng tử Hỏa Man nói kệ xong, bèn nhiễu quanh Hộ Hỷ ba vòng rồi trở lại tinh xá của Phật Ca-diếp, cúi đầu lạy dưới chân Phật, quỳ hai gối sát đất, chấp tay bạch Phật:

–Con có được phép cạo tóc, nhập đạo, thọ giới cụ túc với Đức Như Lai Ca-diếp chăng?

Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Đức Như Lai Ca-diếp bấy giờ liền hóa độ đồng tử Hỏa Man, truyền trao giới cụ túc.

Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Thầy biết đồng tử Hỏa Man lúc bấy giờ là ai chăng? Chính là Ta ngày nay. Cha của Hỏa Man lúc bấy giờ nay chính là vua cha Chân Tịnh. Còn đồng tử Hộ Hỷ, thợ gốm lúc bấy giờ, nay chính là người mà lúc Ta làm Thái tử, đang ở tại cung thể nữ, vào lúc nửa đêm, làm Thiên tử Bình, đến bảo Ta rằng: “Đã đến lúc, hãy xuất gia học đạo đi!”.

Đức Phật bảo:

–Này Xá-lợi-phất, Hộ Hỷ cứ khuyên Ta xuất gia mãi, đó chính là vị Thiên tri thức làm cho Ta được đến với đạo.

Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Lúc trước Ta đã nói lời ác với Hộ Hỷ là: “Phật Ca-diếp là Sa-môn trọc đầu làm gì có Phật đạo, Phật đạo rất khó được”. Do lời nói ác ấy, nên đến khi sắp thành Phật mà Ta còn phải chịu khổ hạnh trong sáu năm. Này Xá-lợi-phất, lúc ấy, mỗi ngày Ta ăn một hạt mè, hạt lúa, hạt đậu xanh, hạt đậu đỏ. Tuy Ta chịu sự đắng cay như vậy, nhưng chẳng có lợi ích gì đối với đạo pháp cả. Ta đã chịu đựng sự khổ của đói, khát, lạnh, nóng, mưa, gió, muỗi mòng, thân hình khô đét gầy còm. Ta cho rằng mình đã thành Phật đạo, nhưng thật ra chẳng chứng đắc được gì.

Này Xá-lợi-phất, Ta tu hành khổ hạnh sáu năm, đó là đền trả nhân duyên kiếp trước, sau đó mới thành A-nậu-tam-da-tam-bồ-a-duy-tam-phật.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói bài kệ về nhân duyên đời trước:

*Xưa, Ta là Hỏa Man
Nói với Hộ Hỷ rằng:
“Gã trọc đầu có Phật,
Phật đạo rất khó được.”
Do nhân duyên như vậy
Suốt trong sáu năm dài
Chịu đựng sự khổ hạnh
Mong được thành Phật đạo.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không cho là khổ hạnh
Có thể thành Phật đạo
Mong cầu bằng phi đạo
Nhân duyên tự trời buộc.
Duyên xưa không mất đi
Cũng chẳng tan trong không
Phải giữ ba nhân duyên
Thân, miệng, ý chớ phạm.
Nay Ta thành Phật đạo
Được làm tướng ba cõi
Tại tuổi lớn A-nậu
Tự nói chuyện đời trước.*

Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Thầy hãy xem Đức Như Lai, các điều ác đã dứt hết, các điều thiện đã đầy đủ. Đối với các Trời, người, Quỷ thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, tất cả chúng sinh, Ta đều muốn hóa độ cho họ. Vậy mà Ta vẫn không thoát khỏi nghiệp duyên đời trước, huống chi là những người si mê, tối tăm chưa đắc đạo!

Này Xá-lợi-phất, thầy phải tu học giữ gìn ba lỗi của thân, bốn lỗi của miệng và ba lỗi của ý. Này Xá-lợi-phất, phải tu học như vậy.

Khi Phật nói về nhân duyên đời trước của Đức Như Lai thì một vạn, một ngàn vị trời chứng quả Tu-đà-hoàn. Tám ngàn con rồng đều thọ năm giới; năm ngàn Dạ-xoa thọ Tam tự quy.

Lúc bấy giờ, rồng lớn đầu đàn A-nậu chấp tay bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, xin Ngài nhận sự cúng dường của con ngay trên con suối này. Ngài nói pháp nhân duyên đời trước, khiến cho đời tương lai khi con thành Phật, tránh khỏi được nhân duyên như vậy, làm cho con dứt sạch các điều ác, thành Chân Tịnh Như Lai.

Phật bảo rồng lớn đầu đàn A-nậu:

–Nếu người muốn được như điều nguyện ấy thì phải hết sức giữ gìn thân, miệng, ý đừng để trái phạm thì người mới có thể đạt được như điều mong ước trên, các điều ác diệt hết, thành Chân Tịnh Như Lai.

Rồng lớn đầu đàn A-nậu nghe Đức Phật dạy như vậy, hớn hở vui mừng, bèn rải hương chiên-đàn cõi trời lên thân Phật và năm trăm vị La-hán.

Bấy giờ Đức Phật nói pháp an ủi các Trời, Rồng, Quỷ thần nghe. Sao gọi là pháp an ủi? Đó là thực hành pháp bố thí, thực hành pháp trì giới, thực hành pháp sinh lên cõi trời, thực hành pháp đoạn dục, thực hành pháp dứt trừ ba đường ác, thực hành pháp vô lậu, thực hành pháp thanh tịnh.

Đức Phật nói như vậy xong, Ngài cùng các Tỳ-kheo rời khỏi tòa hoa đang ngồi. Các Tỳ-kheo vây quanh Đức Phật vọt lên hư không, cao đến bảy cây Đa-la, bay đi bằng thần túc, giống như con chim bay lượn trên mây, rồi từ từ trở về tinh xá Trúc viên ở thành La-duyệt-kỳ.

Khi Đức Phật nói pháp xong, Tôn giả Xá-lợi-phất và năm trăm vị La-hán, rồng lớn đầu đàn A-nậu, tám bộ quỷ thần thấy đều vui mừng lãnh thọ thực hành.

